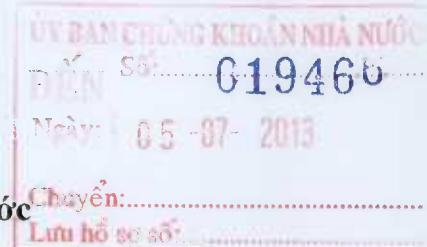


Công ty cổ phần cầu 12 – CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Cienco1 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chayen:.....  
Lưu hồ sơ số:

- **Công ty công bố thông tin:** Công ty cổ phần cầu 12 – Cienco1
  - o Trụ sở chính: 463 Nguyễn Văn Linh, quận Long Biên, Hà Nội
  - o Điện thoại: 38759413 / 38750132
  - o Fax: 38759419
- **Người thực hiện công bố thông tin:** Mai Quý Huân
  - o Địa chỉ: Công ty cổ phần cầu 12-Cienco1
  - o Điện thoại: 0913399330
  - o Fax: 38759419
- **Nội dung thông tin công bố:**
  1. Báo cáo thường niên 2012

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 3 tháng 07 năm 2013

Người thực hiện công bố thông tin



Mai Quý Huân

Hà nội, ngày tháng năm 2013

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
Tên Công ty đại chúng: Công ty CP Cầu 12-Cienco1  
Năm báo cáo 2012

**I. Thông tin chung**

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: *Công ty CP Cầu 12 – Cienco1*
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100104651
- Vốn điều lệ: *48.500.000.000 đồng*
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: *48.500.000.000 đồng*
- Địa chỉ: *463, Nguyễn Văn Linh – Phúc Đồng - Long Biên – Hà Nội*
- Số điện thoại: *38759413*
- Số fax: *38759419*
- Website: *congtycpcau12.vn*
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. *Quá trình hình thành và phát triển*

- Quá trình hình thành và phát triển: *Thành lập ngày 17/8/1952*
- Các sự kiện khác: *Cổ phần hóa vào năm 2007*

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh: *Xây dựng công trình giao thông*
- Địa bàn kinh doanh: *cả nước*

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị: *Công ty cổ phần*
- Cơ cấu bộ máy quản lý: *Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc, Các phòng ban nghiệp vụ và các Đội thi công.*

- Các công ty con, công ty liên kết: *Không có*

5. *Định hướng phát triển*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: *Trở thành nhà thầu hàng đầu khu vực trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông.*

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

▪ *Phát huy tính chủ động, sáng tạo, khai thác mọi tiềm năng, lợi thế, tập trung đẩy mạnh SXKD đạt hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn. Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trên cơ sở SXKD phát triển, chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, làm tròn nghĩa vụ với nhà nước.*

▪ *Xây dựng các cơ quan chuyên môn trong sạch, vững mạnh. Phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội, xây dựng văn hoá doanh nghiệp, thực hiện quy chế dân chủ, huy động sức mạnh đoàn kết xây dựng công ty phát triển ổn định, tăng trưởng bền vững, góp phần vào sự nghiệp CNH-HĐH đất nước.*

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

6. *Các rủi ro: Thời tiết bất lợi, đầu tư công của chính phủ giảm v.v..*

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh	
		2011 (tỷ đồng)	2012 (tỷ đồng)	2012 (tỷ đồng)	KH 12'	TH 11'
1	Sản lượng	700	700	1.019	145,6%	145,6%
2	Doanh thu	581,6	575	872,6	151,8%	150%
3	Lãi sau thuế	8,02	8	12,437	155,46%	155,07%
4	LN/DT	1,379%	1,379%	1,425%	103,33%	103,33%
5	LN/VĐL	16,5%	16,5%	25,64%	155,39%	155,39%
6	Cổ tức	11%	11%	12%	109,09%	109,09%
7	TNBQ lao động/tháng	5,47 triệu đồng	5,5 triệu đồng	7,146 triệu đồng	129,93%	130,64%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu cổ phần %	Ghi chú
1	Phạm Xuân Thủy	Giám đốc	1963	Đại học	0,55	
2	Nguyễn Văn Vinh	PGĐ	1965	Đại học	0,61	
3	Nguyễn Hữu Hoa	PGĐ	1959	Đại học	0,64	
4	Đào Trọng Nam	PGĐ	1974	Đại học	0,35	
5	Vũ Văn Ba	PGĐ	1975	Đại học	0,016	6/2012
6	Cân Thành Đạt	KTT	1977	Đại học	2,69	

- Những thay đổi trong ban điều hành: *Bổ nhiệm ông Vũ Văn Ba làm PGĐ Công ty từ tháng 6/2012.*

- Số lượng cán bộ, nhân viên: *bình quân 1.436. Từ tháng 7/2012 Công ty ban hành bản đơn giá nhân công nội bộ mới với mức tăng trên 10% so đơn giá cũ.*

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công: *10.967 triệu đồng*
- Đầu tư mua sắm vật tư thi công: *5.927 triệu đồng*

b) Các công ty con, công ty liên kết: *Không có*

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
*Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	536.111.115.995	574.187.609.332	7,10
Doanh thu thuần	581.621.817.419	872.564.075.823	50,02
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.120.385.152	15.051.991.910	65,04
Lợi nhuận khác	1.933.542.367	2.016.596.929	4,30
Lợi nhuận trước thuế	11.053.927.519	17.068.588.839	54,41
Lợi nhuận sau thuế	8.020.209.285	12.436.884.903	55,07
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	11%	12%	1
* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức			

tài chính phi ngân hàng: Tổng giá trị tài sản Doanh thu Thuế và các khoản phải nộp Lợi nhuận trước thuế Lợi nhuận sau thuế			
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--

– Các chỉ tiêu khác

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLD/Nợ ngắn hạn	1,02	1,04	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,83	0,87	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,89	0,89	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	8,14	7,85	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	5,75	9,55	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,08	1,52	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,014	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,14	0,19	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,015	0,022	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,016	0,17	
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu			

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 4.850.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 4.850.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông là tổ chức: 1 cổ đông
- Cổ đông là cá nhân: 598 cổ đông

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

e) Các chứng khoán khác:

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Năm 2012, Công ty thi công 16 công trình, đã hoàn thành bàn giao 2 công trình và hoàn thành cơ bản 2 công trình

khác. Giá trị sản lượng toàn Công ty đạt kỷ lục tới 1.019 tỷ đồng, bằng 145,6% kế hoạch năm. Các chỉ tiêu nghiêm thu, doanh thu, thu tiền đạt và vượt kế hoạch. Đặc biệt trong năm qua Công ty đã hoàn thành điều chỉnh giá hợp đồng với giá trị lớn, trong đó một số công trình đã hoàn thành từ các năm trước đã đem lại cho Công ty khoản doanh thu cao cho năm 2012. Các chỉ tiêu cụ thể như bảng II.1 ở trên đây (số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế là đơn vị được HDQT chỉ định kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty).

## 2. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài sản
- b) Tình hình nợ phải trả

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Không có

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Giữ vững và phát huy các thành quả đã đạt được trong các lĩnh vực sản xuất, công nghệ, chất lượng và tiến độ thi công; đảm bảo an toàn tuyệt đối trong quá trình sản xuất; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, lành mạnh hóa tài chính Công ty. Tiếp tục giữ vị trí là đơn vị hàng đầu không chỉ trong Tổng công ty mà còn trong lĩnh vực xây lắp công trình giao thông, một thương hiệu mạnh trên thị trường.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước; đảm bảo quyền lợi của các cổ đông; nâng cao từng bước đời sống người lao động trong Công ty.

## 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

## IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Trong hoạt động năm 2012, HDQT tự đánh giá đã thực thi nhiệm vụ một cách cẩn trọng, quyết liệt, thực hiện tốt vai trò quản trị công ty và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. HDQT cùng ban lãnh đạo điều hành Công ty đã thể hiện sự cố gắng tích cực trong công tác tìm kiếm việc làm, nâng cao sự tăng trưởng giá trị sản lượng, doanh thu, đảm bảo thu nhập và ổn định đời sống cho CBCNV.

### 2. Đánh giá của HDQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty: như trên

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2012-2017 của Công ty đã thông qua chiến lược phát triển Công ty 5 năm. Năm 2013 là năm đầu tiên của nhiệm kỳ, với vị trí quan trọng đó, HDQT định hướng duy trì tăng trưởng bền vững, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tăng trưởng doanh thu và hiệu quả, nâng cao công tác quản lý, khẳng định thương hiệu và chất lượng hàng đầu của Công ty.

- Thực tế diễn biến nền kinh tế cả nước từ đầu năm đến nay gặp rất nhiều khó khăn, HDQT định hướng một số chỉ tiêu chính trong DHDCĐ như sau:

TT	Nội dung	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng	1.019	950	93,2%	
2	Doanh thu	872,564	777	89%	
3	Lợi nhuận sau thuế	12,437	11,655	93,71%	
4	Tỷ suất lợi nhuận/doanh thu	1,425%	1,5%	105,26%	
5	Tỷ suất LN/vốn điều lệ	25,64%	24,03%	93,71%	
6	Cổ tức	12%	12%	100%	
7	Thu nhập bình quân người lao động tr.đ/người/tháng	7,146	7,3	102,16%	

- Căn cứ mục tiêu chiến lược này, HĐQT thống nhất tập trung thực hiện các nhóm giải pháp sau:

**Thứ nhất: Công tác thị trường:** Hiện nay quy mô thị trường hẹp trong khi có rất nhiều nhà thầu tham gia nên cạnh tranh diễn ra rất quyết liệt. Quỹ việc làm của Công ty chỉ đủ đến cuối năm 2013 nên công tác thị trường năm 2013 cũng như năm sau là nhiệm vụ hàng đầu của ban lãnh đạo.

**Thứ hai: Đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh:** Rà soát những điểm chưa hợp lý, bất cập trong Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty hoàn thiện Điều lệ và xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp cho phù hợp, nhằm quản lý một cách chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ trong sản xuất kinh doanh và đầu tư. Nghiên cứu đổi mới về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, điều hành sản xuất của Công ty tinh giản gọn nhẹ nhằm nâng cao hiệu quả công tác điều hành và quản lý.

**Thứ ba: Xây dựng phát triển nguồn nhân lực:** Hoàn thiện quy hoạch cán bộ cho Công ty theo hướng dân chung. Xây dựng chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty nhằm xây dựng đội ngũ lao động tinh thông nghiệp vụ, gắn bó với doanh nghiệp.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (thời điểm cuối năm):

TT	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Thành viên điều hành	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Bảo	Chủ tịch	25%	Không điều hành	Đại diện
2	Đặng Thanh Bình	Phó chủ tịch	10,6%	Không điều hành	Đại diện
3	Phạm Xuân Thủy	Ủy viên		Điều hành	
4	Nguyễn Văn Vinh	Ủy viên		Điều hành	
5	Đỗ Đình Nghị	Ủy viên	15%	Không điều hành	Đại diện

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Phân công nhiệm vụ của HĐQT

- Ông Nguyễn Văn Bảo - Chủ tịch: Nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty;
- Ông Đặng Thanh Bình - Phó chủ tịch: Đầu tư, tài chính, kiểm toán nội bộ;
- Ông Phạm Xuân Thủy - Ủy viên: Sản xuất, thị trường, đầu tư, tài chính;
- Ông Nguyễn Văn Vinh - Ủy viên: Khoa học công nghệ, tổ chức thi công, nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công;
- Ông Đỗ Đình Nghị - Ủy viên: Điều lệ, luật pháp, tổ chức, quy chế.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: *Hoạt động của HĐQT năm qua luôn bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty. HĐQT đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ và 5 cuộc họp đột xuất, ban hành 11 nghị quyết về chủ trương, biện pháp chỉ đạo sản xuất kinh doanh, tổ chức nhân sự, tổ chức các Đại hội cổ đông thường niên 2012 và nhiệm kỳ 2012-2017 của Công ty.*

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

e) Hoạt động của các tiêu ban trong Hội đồng quản trị:

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

### 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú
1	Võ Thành Công	Trưởng ban		
2	Nguyễn Trọng Hướng	Ủy viên	0,029	
3	Trần Quang Thảo	Ủy viên	0,043	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Nội dung	Chức danh	Thù lao 2012 (đồng)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Bảo	Chủ tịch HĐQT	24.000.000	
2	Ông Phạm Xuân Thủy	PCT/UVHĐQT	11.100.000	10/2012
3	Ông Đặng Thanh Bình	UV/PCTHĐQT	9.300.000	10/2012
4	Ông Nguyễn Hữu Hoa	UVHĐQT	6.300.000	10/2012
5	Ông Nguyễn Văn Vinh	UVHĐQT	8.400.000	
6	Ông Đỗ Đình Nghị	UVHĐQT	2.100.000	Từ 10/2012
7	Ông Mai Quý Huân	TKHĐQT	6.000.000	
8	Ông Nguyễn Thế Hùng	TBKS	6.300.000	Đến 10/2012
9	Ông Võ Thành Công	UV/TBKS	6.600.000	10/2012
10	Bà Nguyễn Thanh Hải	UVBKS	4.500.000	Đến 10/2012
11	Ông Nguyễn Trọng Hướng	UVBKS	1.500.000	Từ 10/2012
12	Ông Trần Quang Thảo	UVBKS	1.500.000	Từ 10/2012
	<b>Cộng</b>		<b>87.600.000</b>	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán:

"Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các hạn chế phạm vi kiểm toán và không thống nhất trong xử lý kế toán nêu trên, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cp cầu 12 – Cienco1 tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan"

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (kèm theo)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật



Ngô Bá Toản